



xiǎo shuō jiā

小说家

noun · novelist

Example Sentences

Tā shì yī wèi zhù míng de xiǎo shuō jiā
他是一位著名的小 说 家。

He is a famous novelist.

Zhè wèi xiǎo shuō jiā shàn cháng miáo xiě rén wù de nèi xīn shì jiè
这位小 说 家 擅 长 描 写 人 物 的 内 心 世 界。

This novelist is good at depicting characters' inner worlds.

Trace each character, then write the word on your own.

小	小	小	小	小	小						
说	说	说	说	说	说	说	说	说	说	说	说
家	家	家	家	家	家	家	家	家	家	家	家